

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ

Sìn Hồ, ngày 09 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Thư ký phiên họp: Ông Hồ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp: Bà Phùng Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp số 29/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp số: 17/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Bà Chèo Xoang M, sinh năm 1971, địa chỉ: Kh ph 1, thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có mặt)

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Tẩn Mí L , sinh ngày: 17/3/1989.

Địa chỉ: Kh ph 1, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có mặt)

- Anh Chèo Lao S , sinh ngày: 20/9/1987.

Địa chỉ: Kh ph 1, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt)

- Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tẩn A S , chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: “Hủy kết hôn trái pháp luật” theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/TLKH-BS ngày 18 tháng 8 năm 2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Trích lục Kết hôn số 17/TLKH-BS ngày 06 tháng 10 năm 2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Thực hiện việc trích lục từ sổ Đăng ký kết hôn).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người yêu cầu là bà Chèo Xoang Mây trình bày:

Tôi có con gái tên là Tẩn Mí L , sinh ngày 17/3/1989 và con rể là Chèo Lao S , sinh ngày 20/9/1987. Hai con tôi có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu vào ngày 18 tháng 8 năm 2006 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/TLKH-BS ngày 18 tháng 8 năm 2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Trích lục Kết hôn số 17/TLKH-BS ngày 06 tháng 10 năm 2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Thực hiện việc trích lục từ sổ Đăng ký kết hôn). Tại thời điểm đăng ký kết hôn con gái tôi đã đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên anh Chèo Lao S, sinh ngày 20/9/1987 thì chưa đủ tuổi để đi đăng ký kết hôn theo quy định. Trong thời gian chung sống với nhau giữa anh S và chị L đã có 02 con chung tên là Chèo Cao S sinh ngày 21/5/2009 và cháu Chèo Mí X sinh ngày 22/2/2011. Sau một thời gian chung sống thì giữa con gái tôi và anh S có xảy ra mâu thuẫn gia đình và đã ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay, giữa hai bên không còn tình cảm nên bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu hủy Giấy chứng nhận kết hôn số 15/TLKH-BS ngày 18 tháng 8 năm 2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp và Trích lục Kết hôn số 17/TLKH-BS ngày 06 tháng 10 năm 2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Thực hiện việc trích lục từ sổ Đăng ký kết hôn). Ngoài ra, bà Chèo Xoang M không có yêu cầu gì thêm.

Tại biên bản ghi lời khai vào ngày 07/7/2021 và các tài liệu chứng cứ khác cũng như tại phiên họp người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Tẩn Mí L trình bày: Chị và anh Chèo Lao S đăng ký kết hôn vào ngày ngày 18

tháng 8 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng do mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm, anh Sìn chơi bời, nghiện ngập ma túy và không cố gắng tu trí làm ăn để cùng chị L để nuôi dạy các con chung, cuộc sống gia đình khó khăn vất vả hai bên đã ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh Sìn nên chị Tẩn Mí L nhất trí đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh Chèo Lao S.

Về con chung: chị L và anh Sìn có 02 con chung tên là Chèo Cao S sinh ngày 21/5/2009 và cháu Chèo Mí X sinh ngày 22/2/2011, hiện nay 02 cháu đang ở với chị Tẩn Mí L, hai bên tự thỏa thuận để 02 cháu Chèo Cao S và cháu Chèo Mí X cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả 02 con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh S nhất trí.

Về tài sản chung, nợ chung: chị L và anh S không có tài sản chung, nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai, ngày 28/7/2021 anh Chèo Lao S trình bày: anh Sìn và chị Tẩn Mí L, đăng ký kết hôn vào ngày 18/8/2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng do mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm nên hai bên đã ly thân từ 5 năm 2019 cho đến nay. Nay anh cũng không còn tình cảm với chị L nên anh nhất trí đề nghị Tòa án Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị Tẩn Mí L.

Về con chung: anh S và chị L, có 02 con chung là cháu Chèo Cao S sinh ngày 21/5/2009 và cháu Chèo Mí Xuân sinh ngày 22/02/2011. Hiện nay cháu đang ở với chị L. Anh chị tự thỏa thuận giao cả hai con chung là cháu Chèo Cao S và cháu Chèo Mí X cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả 02 con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị L không yêu cầu anh Sìn phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh S nhất trí.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị L không có tài sản, nợ chung ai gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh vào ngày 28/7/2021 và các tài liệu chứng cứ khác cũng như tại phiên họp. Ủy ban nhân dân thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo pháp luật là: Ông Tẩn A S, Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu có đơn xin vắng mặt tại phiên họp có ý kiến như sau:

Do cán bộ tiếp nhận hồ sơ và ký tên xác nhận trong giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cho anh Chèo Lao S và chị Tần Mí L là ông Phú Văn Ng, chức danh: Công chức Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hiện nay ông Phú Văn Ng đã qua đời. Về điều kiện kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 và các văn bản pháp luật có liên quan tại thời điểm đăng ký kết hôn cho anh S và chị L vào ngày 18/8/2006. Anh Chèo Lao S, sinh ngày 20/9/1987 thì S chưa đủ 19 tuổi và không đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Do cán bộ là ông Phú Văn Ng không kiểm tra và xem xét, xác minh kỹ các giấy tờ thủ tục hồ sơ đăng ký kết hôn dẫn đến đăng ký kết hôn sai cho anh S và chị L. Quan điểm của Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là trong trường hợp tính đến ngày đăng ký kết hôn anh Chèo Lao S chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu chấp nhận đơn yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của bà Chèo Xoang M và nhất trí đề nghị Tòa án Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Chèo Lao S và chị Tần Mí L theo quy định.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Cũng như tại biên bản ghi lời khai của anh Chèo Lao S và chị Tần Mí L và gia đình của gia đình bà Chèo Xoang M cùng các tài liệu chứng cứ thu thập kèm theo trong hồ sơ giải quyết việc dân sự. Tại sổ đăng ký kết hôn số: 01/TP-HT/199-B năm 2006; trang số: 04; số thứ tự: 15 của sổ có ghi: Anh Chèo Lao S, sinh ngày: 20/9/1987 và chị Tần Mí L, sinh ngày: 17/3/1989. Như vậy, đã xác định được ngày tháng năm sinh chính xác của chị Tần Mí L là ngày 17/3/1989 tính đến ngày đăng ký kết hôn vào ngày 18/8/2006 chị Loàng đã đủ tuổi để đăng ký kết hôn. Tuy nhiên anh Chèo Lao S, sinh ngày: 20/9/1987. Tính đến ngày đăng ký kết hôn ngày 18/8/2006 anh Chèo Lao S mới 18 tuổi 10 tháng 28 ngày. Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ chỉ căn cứ vào lời khai của anh S, chị L để làm thủ tục đăng ký kết hôn mà không yêu cầu anh S, chị Loàng xuất trình các giấy tờ tùy thân hoặc xác minh để làm rõ ngày, tháng, năm sinh của anh S nên dẫn đến việc đăng ký kết hôn cho chị L với anh L là vi phạm quy định về độ tuổi kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Sau khi nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát như sau: Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến

trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự được đảm bảo. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thu thập và kết quả tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, áp dụng: khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, các Điều 186, 246, 361, 367, 369, 370, 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; và các Điều 9, khoản 3 Điều 15, Điều 16, Điều 17 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; các Điều 10, 11, 12, 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình 2000. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Chèo Xoang M về việc hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Tần Mí L và anh Chèo Lao S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/TLKH-BS ngày 18 tháng 8 năm 2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Trích lục Kết hôn số 17/TLKH-BS ngày 06 tháng 10 năm 2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Thực hiện việc trích lục từ sổ Đăng ký kết hôn). Về lệ phí Tòa án: Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 11, Điều 12 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Chèo Xoang M không phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật. Xác nhận bà M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số AA/2021/0000260 ngày 11 tháng 6 năm 2021. Nên đề nghị Tòa án trả lại cho bà M theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Chèo Xoang M là mẹ đẻ của chị Tần Mí L nên bà M có quyền yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Tần Mí Loàng và anh Chèo Lao S theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[1.2] Bà Chèo Xoang M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Tần Mí L và anh Chèo Lao S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/TLKH-BS ngày 18 tháng 8 năm

2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Trích lục Kết hôn số 17/TLKH-BS ngày 06 tháng 10 năm 2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Thực hiện việc trích lục từ sổ Đăng ký kết hôn). Đây là yêu cầu về hủy việc kết hôn trái pháp luật do việc đăng ký kết hôn được thực hiện tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Tại phiên họp, người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị L , anh S và Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ đã được Tòa án thông báo phiên họp hợp lệ theo đúng quy định nhưng anh Chèo Lao S vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên họp người yêu cầu, người có quyền lợi liên quan đều không có thay đổi gì mà vẫn giữ nguyên nội dung đơn yêu cầu giải quyết vụ việc dân sự. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ (người đại diện theo pháp luật là ông Tẩn A S , Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu) có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Do đó Tòa án tiến hành Phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: chị Tẩn Mí L và anh Chèo Lao S đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu vào ngày 18 tháng 8 năm 2006 trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc và được ông Phú Văn Ng , chức danh: Công chức Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ tiếp nhận các giấy tờ thủ tục để đăng ký kết hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật và ông Phú Văn Ng đã ghi vào sổ đăng ký kết hôn số: 01/TP-HT/199-B năm 2006; trang số: 04; số thứ tự: 15 của sổ có ghi: anh Chèo Lao S , sinh ngày: 20/9/1987 và chị Tẩn Mí L , sinh ngày: 17/3/1989. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ việc Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ xác nhận do cán bộ tiếp nhận hồ sơ là ông Phú Văn Ng không kiểm tra và xem xét, xác minh kỹ các giấy tờ thủ tục hồ sơ đăng ký kết hôn dẫn đến đăng ký kết hôn sai cho anh Chèo Lao S và chị Tẩn Mí L . Tính đến ngày đăng ký kết hôn vào ngày 18 tháng 8 năm 2006 anh Chèo Lao S chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn (mới 18 tuổi 10 tháng 28 ngày). Như vậy việc đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 về điều kiện kết hôn “*Nam từ hai mươi tuổi trở lên, nữ từ mười tám tuổi trở lên*”. bà Chèo Xoang M là mẹ đẻ của chị Tẩn Mí L có

đơn yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Tần Mí L và anh Chèo Lao S là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Vì vậy, căn cứ vào các Điều 9, khoản 3 Điều 15, Điều 16, Điều 17 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; Điều 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; các Điều 10, Điều 11, Điều 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ xét thấy cần chấp nhận đơn yêu cầu của bà Chèo Xoang M về việc hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Tần Mí L và anh Chèo Lao S theo theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/TLKH-BS ngày 18 tháng 8 năm 2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Trích lục Kết hôn số 17/TLKH-BS ngày 06 tháng 10 năm 2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Thực hiện việc trích lục từ sổ Đăng ký kết hôn) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về con chung: chị Loàng và anh Sỉ có 02 cháu tên là Chèo Cao S sinh ngày 21/5/2009 và cháu Chèo Mí X sinh ngày 22/2/2011, hiện nay 02 cháu đang ở với chị Tần Mí L. Nay chị L và anh S đã thỏa thuận được với nhau chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị L không đề nghị anh Chèo Lao Sỉ phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh S nhất trí.

Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, xem xét tình hình thực tế thì hiện tại anh Chèo Lao S không có công ăn việc làm, công việc không ổn định, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cuộc sống cho hai cháu có cuộc sống, học tập được tốt. Đối với chị Tần Mí L qua xem xét hiện nay chị L có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các cháu hàng ngày đối với 02 con chung. Căn cứ Điều 246 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng giải quyết việc dân sự xét thấy cần ghi nhận sự thỏa thuận của chị Loàng và anh Sỉ để giao cả hai con chung cho chị Tần Mí L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp và cũng để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt như quyền về học hành, sự phát triển thể chất và tinh thần cho các con chung. chị Tần Mí L không yêu cầu anh Chèo Lao S cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ Khoản 1 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình thì anh Chèo Lao S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: chị L và anh S không có tài sản, nợ chung gì nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 11, Điều 12 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bà Chèo Xoang M không phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật. Xác nhận bà M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí Tòa án tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nay bà M được trả lại số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án. Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số AA/2021/0000260 ngày 11 tháng 6 năm 2021. Nên đề nghị Tòa án trả lại cho bà M theo quy định.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được kháng cáo Quyết định này theo quy định tại Điều 372, Điều 373/BLTTDS.

[6]. Về kiến nghị: Kiến nghị Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thực hiện việc ghi chú vào sổ hộ tịch về việc hủy kết hôn trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 186, 246, 361, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 9, khoản 3 Điều 15, Điều 16, Điều 17 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; các Điều 10, 11, 12, 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình 2000; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Chèo Xoang M . Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Tẩn Mí L và anh Chèo Lao S theo theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/TLKH-BS ngày 18 tháng 8 năm 2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Trích lục Kết hôn số 17/TLKH-BS ngày 06 tháng 10 năm 2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Thực hiện việc trích lục từ sổ Đăng ký kết hôn).

2. Về con chung: chị L và anh S có 02 cháu tên là Chèo Cao S sinh ngày 21/5/2009 và cháu Chèo Mí X sinh ngày 22/2/2011, hiện nay 02 cháu

đang ở với chị Tần Mí L. Nay chị L và anh S đã thỏa thuận được với nhau chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị L không đề nghị anh Chèo Lao S phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh S nhất trí.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: bà Chèo Xoang M không phải nộp Tiền lệ phí giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật. Xác nhận bà M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí Tòa án tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nay bà M được trả lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí Tòa án. Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số AA/2021/0000260 ngày 11 tháng 6 năm 2021.

5. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Về kiến nghị: Kiến nghị Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thực hiện việc ghi chú vào sổ hộ tịch về việc hủy kết hôn trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phan Hồng Ngoãn